

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày 25-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Bình

Ông Vũ Văn Lầy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Mạnh T, sinh ngày 18/11/1973; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; đang ký hộ khẩu thường trú: Phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ 25, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Bị cáo con ông Lê Kim K, sinh năm 1942; con bà Bùi Thị M, sinh năm 1946; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con, con đầu sinh năm 1995, con thứ hai sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: bị cáo có 01 tiền án đã xóa án tích: Ngày 14/10/1998 bị Tòa án nhân dân quận H xử 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân (ngày 02/9/2000 bị cáo T chấp hành xong hình phạt tù; ngày 24/10/2006 bị cáo T được miễn thi hành án đối với khoản tiền án phí 254.000 đồng). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2019, chuyển tạm giam ngày 18/01/2019 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Bùi Hữu T1 (Vắng mặt)

+ Nguyễn Thị Hồng V (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 12/01/2019, tại khu vực sân Bệnh viện trẻ em Hải Phòng, thuộc phường Lãm Hà, quận K, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận K bắt quả tang Lê Mạnh T tàng trữ trong túi quần bên trái phía trước 01 túi nilon kích thước 1,5 x 1,5 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 chiếc điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen.

Tại Kết luận giám định số 27/KLGD (Đ6) ngày 15/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4762 gam, là loại Methamphetamine.

Sau khi bị bắt quả tang bị cáo Lê Mạnh T khai nhận: Khoảng tháng 9/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đến khu vực cổng Bệnh viện Việt Tiệp để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi T đưa 20.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết để người này gọi một người đàn ông không quen biết khác đến và bán ma túy cho T. Sau khi sử dụng hết số ma túy mua được, đến khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 12/01/2019, T tiếp tục điều khiển xe mô tô Yamaha màu đen trắng biển kiểm soát 15B1-144.25 mượn của chị Nguyễn Thị Hồng V (sinh năm 1970, trú tại: Phường T, quận H, thành phố Hải Phòng) đến khu vực cổng Bệnh viện Việt Tiệp mua của người đàn ông không quen biết nói trên 01 túi nilon ma túy kích thước 1,5 x 1,5 cm với giá 300.000 đồng, nhằm mục đích sử dụng. T cất giấu ma túy mua được ở túi quần bên trái phía trước và điều khiển xe ra ngã tư An Dương để trả xe cho chị V và đi nhờ xe chị V đến Bệnh viện trẻ em Hải Phòng để gặp một người bạn tên N (hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ). Khi T đi vào trong khu vực sân Bệnh viện trẻ em Hải Phòng thì bị Công An quận K bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 13/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại tổ 25, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ bất cứ thứ gì khác liên quan đến ma túy.

Ngày 16/01/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 03/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật Hình sự để xử phạt Lê Mạnh T từ 15 đến 21 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T. Xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại Lê Mạnh T 01 chiếc điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng, nên việc vắng mặt người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai trong quá trình điều tra của những người làm chứng vắng mặt.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Lê Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,4762 gam. Hành vi của Lê Mạnh T đã vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Với hành vi tàng trữ trái phép 0,4762 gam ma túy loại Methamphetamine, không nhằm mục đích bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy Lê Mạnh T đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c), Methamphetamine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam... ”.

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Lê Mạnh T ra trước Tòa án nhân dân quận K để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ngày 14/10/1998 Lê Mạnh T bị Tòa án nhân dân quận H xử 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân, tiền án này của Lê Mạnh T đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu. Việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với một mức án nghiêm khắc và cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, ngay từ khi ra đời, Nhà nước ta đã giữ độc quyền và thống nhất quản lý chất ma túy với những quy định nghiêm ngặt bởi chất ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, vi phạm quy định về quản lý chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn tạo ra lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn xã hội, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển bình thường của giống nòi Việt Nam. Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Mạnh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Mạnh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Mạnh T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T và người đàn ông được T cho 20.000 đồng để giới thiệu người bán ma túy, hiện không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Đối với chị Nguyễn Thị Hồng V, quá trình điều tra xác định chị Vân không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của T, nên không xử lý hình sự.

- Vật chứng của vụ án:

[10] Vật chứng của vụ án gồm: Sổ ma túy thu giữ của Lê Mạnh T còn lại sau giám định; 01 chiếc điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen; 01 xe mô tô Yamaha màu đen trắng biển kiểm soát 15B1-144.25.

[11] Đối với sổ ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen không liên quan đến vụ án trả lại cho Lê Mạnh T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13] Đối với chiếc xe mô tô Yamaha màu đen trắng biển kiểm soát 15B1-144.25, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Nguyễn Thị Hồng V. Chị Vân không liên quan đến việc phạm tội của Lê Mạnh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Vân là đúng quy định của pháp luật.

- Về án phí:

[14] Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Mạnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 12/01/2019.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy sổ ma túy còn lại sau giám định; trả lại Lê Mạnh T 01 chiếc điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Mạnh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa

Vũ Văn Lầy

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương